

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện các Chương trình
mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính
phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng
4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương
trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1600/QĐ-TTg ngày 10
tháng 12 năm 2023 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; số
1602/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 về việc giao chi tiết dự toán ngân sách
nhà nước năm 2024; số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc giao
kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thực hiện các Chương
trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2258/SKHĐT-VX
ngày 19 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 12
tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch thực hiện
các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể
như sau:

- Điều chỉnh Phụ lục VII kèm theo Quyết định số 733/QĐ-UBND: Tại Phụ
lục I kèm theo.
- Điều chỉnh Phụ lục VIII kèm theo Quyết định số 733/QĐ-UBND: Tại Phụ
lục II kèm theo.
- Điều chỉnh Phụ lục IX kèm theo Quyết định số 733/QĐ-UBND: Tại Phụ
lục III kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:**1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại các cơ quan, đơn vị.

b) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 cho các chủ đầu tư khi các dự án đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định.

2. Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh:

a) Căn cứ vào danh mục dự án, mức vốn bố trí cho từng dự án (*đối với các dự án đảm bảo thủ tục đầu tư*) tại Phụ lục kèm theo Quyết định này tổ chức triển khai thực hiện trên tinh thần tiết kiệm; quản lý, sử dụng vốn có hiệu quả và theo đúng quy định. Định kỳ vào ngày 22 hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 (*tính đến ngày 20 của tháng báo cáo*) về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Khẩn trương hoàn thành hồ sơ trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định liên quan, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2024 cho các chủ đầu tư làm cơ sở triển khai thực hiện.

3. Giao Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai danh mục dự án đầu tư công cấp tỉnh quản lý của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo đúng các quy định hiện hành về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP (đ/b);
 - + Các Phòng: KGVX, NNTN, HTKT (p/h);
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn